TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THANH XUÂN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: 29/2023/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 16 tháng 01 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn thụ lý số: 09/2023/TB-TL ngày 06 tháng 01 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- Anh Nguyễn Trần T **Sinh năm 1983**

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội

- Chị Vũ Thu T **Sinh năm 1985**

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: phường Thanh Xuân Nam, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Trần T và chị Vũ Thu T kết hôn trên cơ sở tự nguyện vào ngày 27/02/2012 tại Ủy ban nhân dân phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

Quá trình vợ chồng chung sống hạnh phúc đến khoảng tháng 10 năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do không tìm được tiến nói chung, bất đồng quan điểm về nhiều vấn đề trong cuộc sống hàng ngày. Hai vợ chồng đã tìm cách tháo gỡ nhưng không có kết quả, anh chị đã sống ly thân. Nay anh Nguyễn Trần T và chị Vũ Thu T cùng đề nghị được Tòa án giải quyết thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Trần T và chị Vũ Thu T xác nhận có 02 con chung là cháu Nguyễn Vũ Đức H , sinh ngày 11/9/2013; cháu Nguyễn Ngọc V , sinh ngày 28/4/2015. Hai bên thỏa thuận sau khi ly hôn chị Vũ Thu T trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc các cháu Nguyễn Vũ Đức H , cháu Nguyễn Ngọc V . Anh Nguyễn Trần T có nghĩa vụ đóng góp cấp dưỡng 8.000.000đồng/tháng (mỗi cháu 4.000.000đồng) cho đến khi con chung trưởng thành hoặc khi có sự thay đổi khác.

[3] Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Anh Nguyễn Trần T và chị Vũ Thu T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ: Anh Nguyễn Trần T và chị Vũ Thu T xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Anh Nguyễn Trần T và chị Vũ Thu T chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó**.**

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- ***Về quan hệ hôn nhân:*** Anh Nguyễn Trần T và chị Vũ Thu T thuận tình ly hôn.

- ***Về con chung:*** Anh Nguyễn Trần T và chị Vũ Thu T xác nhận có 02 con chung là cháu Nguyễn Vũ Đức H , sinh ngày 11/9/2013; cháu Nguyễn Ngọc V , sinh ngày 28/4/2015. Ly hôn giao con chung là cháu Nguyễn Vũ Đức H , cháu Nguyễn Ngọc V cho chị Vũ Thu T trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc. Anh Nguyễn Trần T có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con 8.000.000đồng/tháng (mỗi cháu 4.000.000đồng), kể từ tháng 01/2023 cho đến khi con chung trưởng thành hoặc khi có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Trần T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- ***Về tài sản chung (động sản và bất động sản):*** Anh Nguyễn Trần T và chị Vũ Thu T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa không xét.

- ***Về nợ:*** Anh Nguyễn Trần T và chị Vũ Thu T xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu tòa án giải quyết, nên Tòa không xét.

- ***Về lệ phí:*** Anh Nguyễn Trần T và chị Vũ Thu T mỗi người phải nộp 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0008539 và 0008540 ngày 06/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

- ***Về những vấn đề khác:*** Anh Nguyễn Trần T và chị Vũ Thu T không có yêu cầu gì khác.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội
- VKSND quận Thanh Xuân;
- Chi cục THA dân sự quận Thanh Xuân;
- UBND Ủy ban nhân dân phường Thịnh Quang, Đống Đa, Hà Nội (Số 20, quyển số I/2012);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN

Thẩm phán

Đinh Thị Kiều My